

HĐTTL VN30 - ĐI TÌM VÙNG CÂN BẰNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 04/03/2021

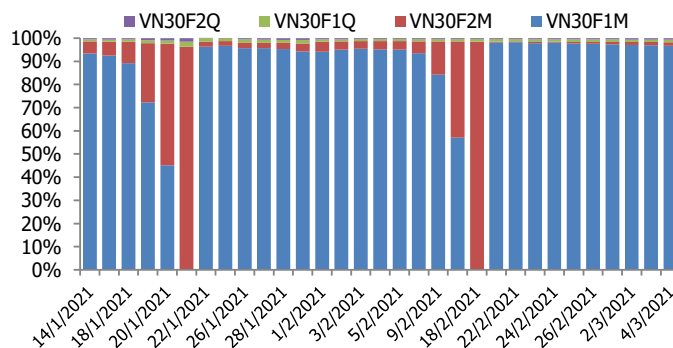
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2103	18/3/2021	14	1181.30	30,492
VN30F2104	15/4/2021	42	1184.00	477
VN30F2106	17/6/2021	105	1185.20	347
VN30F2109	16/9/2021	196	1185.00	198

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau những phút tích cực đầu phiên, áp lực chốt lời mạnh mẽ trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 17,8 đến 19 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 21,31 điểm. Đây cũng là phiên thứ 5 liên tiếp chỉ số thất bại khi kiểm nghiệm ngưỡng cản 1200 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục mạnh lên tương đối so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 hiện đang ở mức +7,01 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 tiếp tục tăng từ +7,4 điểm lên +9,71 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Nhịp tăng 5 phiên liên tiếp của thị trường bị chặn ngang bởi phiên giảm mạnh thứ 2 trong vòng 1 tháng, ở 2 lần giảm trước đó trong tháng 2 thị trường đều đi lên cao hơn. Về kỹ thuật, xu hướng tăng của chỉ số VN30 kể từ cuối tháng 1 vẫn không thay đổi, thị trường vẫn dao động trong một vùng giao dịch rộng từ 1.160 điểm đến 1.195 điểm. Kịch bản vượt ngưỡng 1.200 điểm tuy sẽ khó khăn hơn nhưng nếu vẫn duy trì được vùng tích lũy như hiện tại cũng là tín hiệu tốt cho thị trường lúc này. Điểm tựa cho thị trường vẫn đến từ dòng tiền mạnh của cá nhân trong nước, dù không ít nhà đầu tư tổ chức nước ngoài và tổ chức đầu tư trong nước bán ròng.
- Diễn biến trong phiên vừa qua một lần nữa cho thấy, quản trị rủi ro cần được ưu tiên trong hoạt động giao dịch phái sinh. Vị thế Long ngắn hạn được đóng vị thế để quản trị rủi ro khi giá trượt khỏi mốc 1187 điểm. Sau các phiên biến động mạnh thì sự ổn định trở lại là điều cần được chứng kiến trong các phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ đối với chỉ số tại 1175-1178 điểm hoặc thấp hơn quanh 1168 điểm. Một nhịp rũ bỏ và nẩy lên từ vùng giá hỗ trợ 1165-1175 điểm sẽ là điểm mua tiềm năng cho những vị thế ngắn và trung hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Khả năng thị trường sẽ tiếp tục có nhịp sụt giảm trước áp lực đến từ thị trường quốc tế. Do đó, chiến lược Short trước Long sau sẽ được xem xét. Cụ thể canh Short tại các mốc kháng cự 1184-1187 điểm hoặc vùng hỗ trợ gần đối với chỉ số quanh 1175-1178 điểm bị xuyên thủng. Hoạt động Long được kích hoạt nếu chỉ số phản ứng tốt tại các ngưỡng hỗ trợ thấp quanh 1165-1168 điểm.

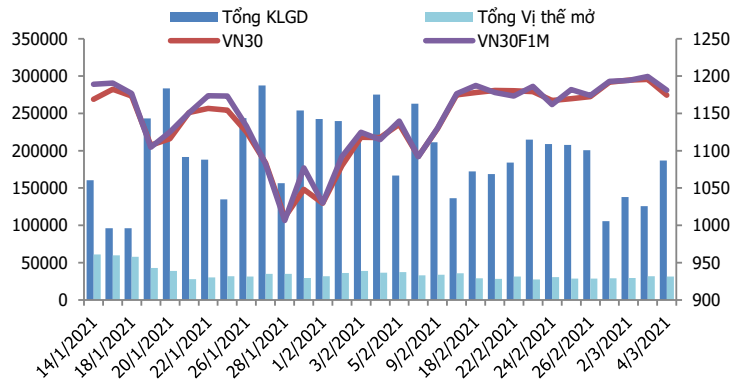
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Một nhịp rũ bỏ và nẩy lên từ vùng giá hỗ trợ 1165-1175 điểm sẽ là điểm Long tiềm năng cho những vị thế ngắn và trung hạn.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

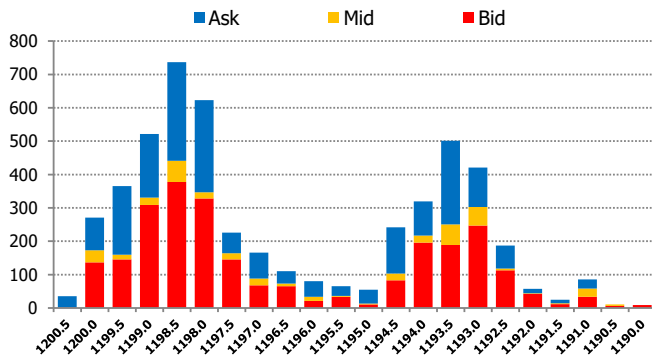
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2103	1181.3	-1.52	186,086	48.7	30,492	-1.4
VN30F2104	1184.0	-1.58	610	61.8	477	7.9
VN30F2106	1185.2	-1.48	124	110.2	347	4.5
VN30F2109	1185.0	-1.50	127	53.0	198	8.2
Tổng			186,947	48.8	31,514	-1.1

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



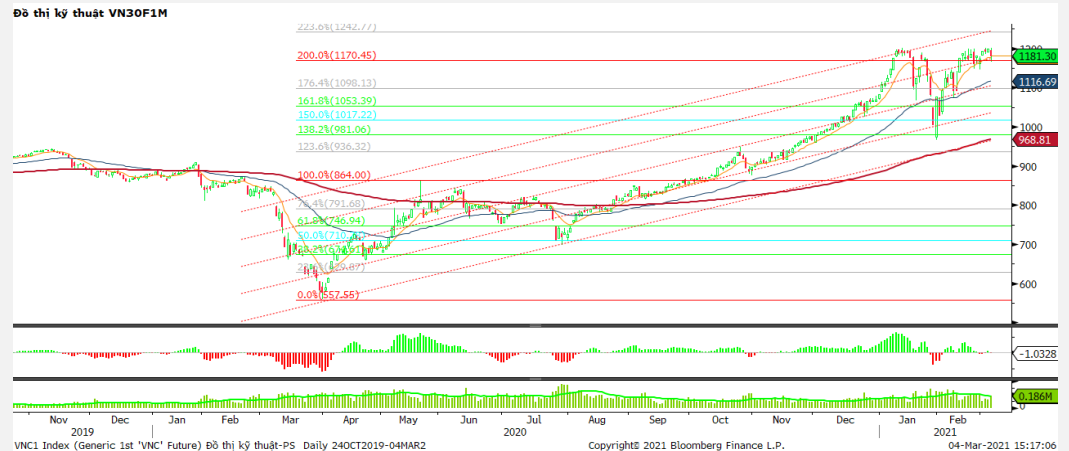
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Sau những phút tích cực đầu phiên, áp lực chốt lời mạnh mẽ trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 17,8 đến 19 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 21,31 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 186.947 hợp đồng, tăng 49%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 3 với 186.086 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2103 là 1174,87 điểm (thấp hơn 6,43 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2104 là 1176,04 điểm (-7,96 điểm), VN30F2106 là 1178,66 điểm (-6,54 điểm) và VN30F2109 là 1182,46 điểm (-2,54 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	BUY
Hỗ trợ	1194-1198	1183-1187	1168-1175
Kháng cự	1203-1206	1216-1220	1232-1238

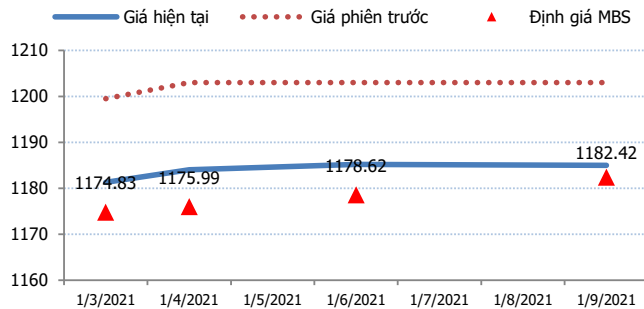
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.7	3.50	-0.8	2.86
VN30F1Q - VN30F1M	3.9	3.50	0.4	4.70
VN30F1Q - VN30F2M	1.2	0.00	1.2	1.84
VN30F2Q - VN30F1M	3.7	3.50	0.2	4.76
VN30F2Q - VN30F2M	1	0.00	1	1.9
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.2	0.00	-0.2	0.06

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



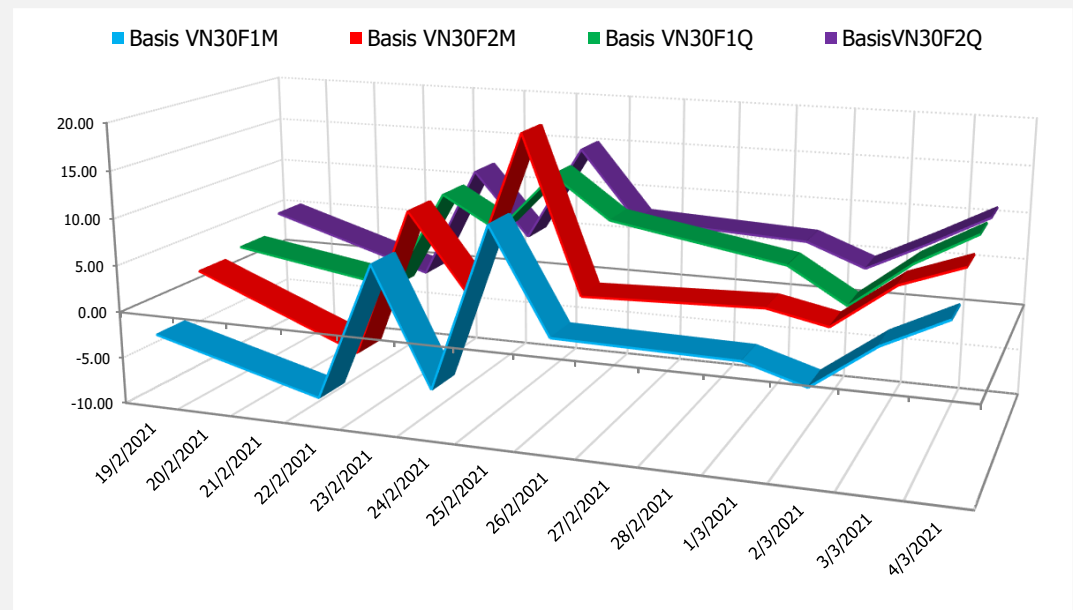
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau những phút tích cực đầu phiên, áp lực chốt lời mạnh mẽ trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 17,8 đến 19 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 21,31 điểm. Đây cũng là phiên thứ 5 liên tiếp chỉ số thất bại khi kiểm nghiệm ngưỡng cản 1200 điểm. Do đó, basis các hợp đồng tiếp tục mạnh lên tương đối so với phiên liền trước.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -0,2 điểm đến +3,9 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2104-VN30F2103) giảm xuống mức +2,7 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

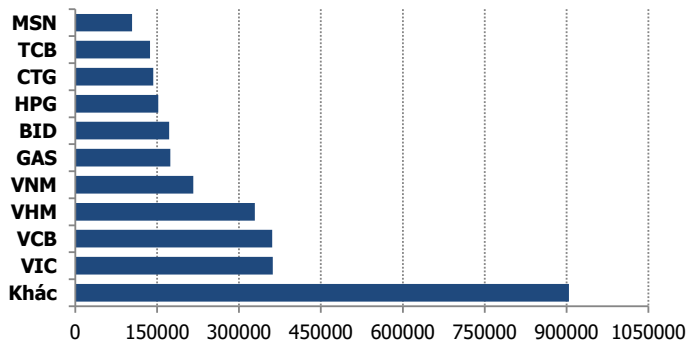
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



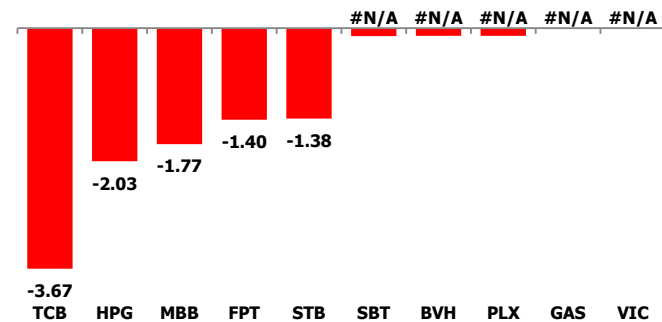
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1168.52	1174.29
Thay đổi	-18.43	-21.31
%Chg	-1.55	-1.78
YTD	5.86	9.67
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,366.88	3,053.47
P/E	18.02	15.19
P/B	2.45	2.61

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



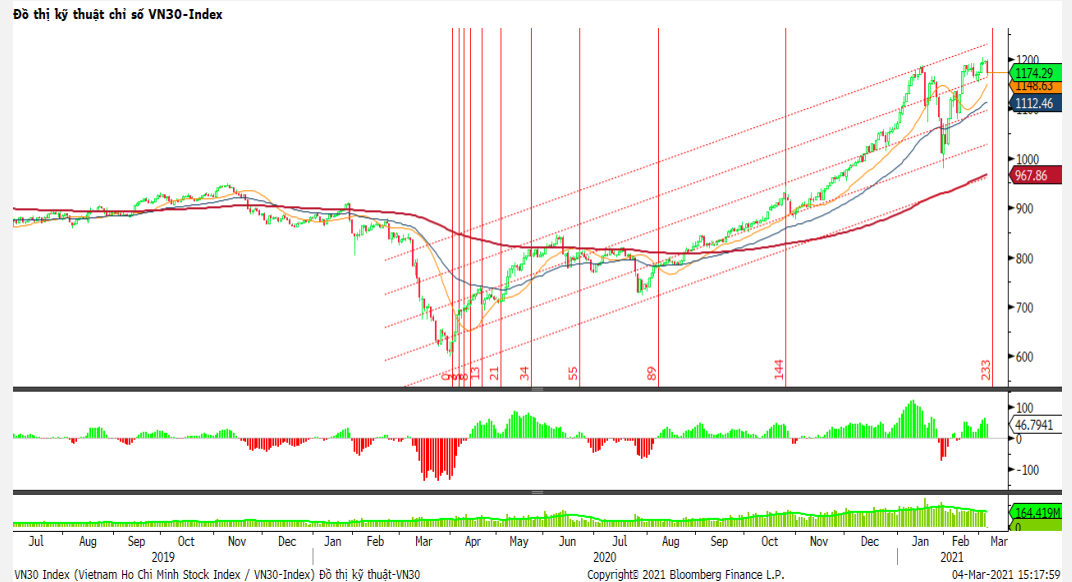
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút tăng điểm đầu phiên, áp lực bán đã tăng lên đáng kể từ sau 10h30' khiến các chỉ số chìm trong sắc đỏ. Hàng loạt Bluechips như BVH, FPT, HPG, MSN, VNM, VCB, MWG,...đồng loạt giảm điểm đang tác động tiêu cực tới thị trường. Đà giảm diễn ra trên hầu hết các nhóm ngành như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, khu công nghiệp, thép...Về cuối phiên, diễn biến thị trường có phần tích cực hơn khi các chỉ số dần hồi phục. Các cổ phiếu Bluechips, ngân hàng dù phần lớn đóng cửa trong sắc đỏ nhưng so với cuối buổi sáng thì đã hồi phục đáng kể.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 21,31 điểm (1,78%) lên 1174,29 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 197,14 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.823 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 200 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (75,26 tỷ đồng), VIC (60,48 tỷ đồng), VCB (33,96 tỷ đồng), POW (32,61 tỷ đồng), MSN (31,88 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,168.52	(1.55)	18.02	5.86
Dow Jones	30,924.14	(1.11)	27.55	1.04
S&P500	3,768.47	(1.34)	30.65	0.33
Nikkei 225	28,498.91	(1.49)	32.51	3.84
Shanghai	3,503.49	(2.05)	18.40	0.88
DAX	14,056.34	(0.17)	47.81	2.46
Vàng	1,692.49	(0.30)		(10.84)
Dầu WTI	64.21	0.60		32.34

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 01/03/2021			
TQ- PMI Sản xuất	51.50	51.50	50.90
Đức- PMI Sản xuất	57.10	60.60	60.70
Thứ Ba - 02/03/2021			
Úc- Quyết định LS	0.10%	0.10%	0.10%
Thứ Tư - 03/03/2021			
Mỹ- PMI sản xuất	58.70	58.70	55.30
Mỹ- Dự trữ dầu thô	1.285M	-5.190M	21.563M
Thứ Năm - 04/03/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	4.419M	4.467M	
Thứ Sáu - 05/03/2021			
Mỹ- Bảng lương phi nông nghiệp	49K	165K	
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	6.30%	6.30%	
Thứ Hai - 08/03/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm mạnh vào ngày thứ Năm (04/3), sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) Jerome Powell không thể trấn an nhà đầu tư rằng Cơ quan này sẽ tiếp tục kiểm soát đà tăng lợi suất trái phiếu và kỳ vọng lạm phát. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số S&P 500 lùi 1,3% xuống 3.768,47 điểm, sau khi giảm 2,5% tại mức đáy trong phiên. Chỉ số Dow Jones rớt 345,95 điểm (tương đương 1,1%) xuống 30.924,14 điểm.
- OPEC+ giữ nguyên chính sách sản lượng, giá dầu lên đỉnh 1 năm. Giá dầu Brent tương lai tăng 2,67 USD, tương đương 4,2%, lên 66,74 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 67,75 USD/thùng, cao nhất kể từ tháng 1/2020. Giá dầu WTI tương lai tăng 2,55 USD, tương đương 4,2%, lên 63,83 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 4/3 tiếp tục giảm, mất mốc 1.700 USD/ounce, do áp lực từ USD và lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tăng sau bài phát biểu từ chủ tịch Fed Jerome Powell. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 13,8 USD xuống 1.696,9 USD/ounce, mất mốc 1.700 USD/ounce lần đầu tiên kể từ tháng 6/2020.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, HPG và MBB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm mạnh. Trong đó, TCB lấy đi 3,67 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.38	39,050	-3.22	4.92%	640.62	-3.67	11.99	1.95
VNM	Food Products	9.06	103,400	-1.05	2.43%	286.985	-1.13	21.68	6.90
HPG	Metals & Mining	8.82	45,900	-1.92	4.22%	1282.506	-2.03	14.16	2.78
VPB	Banks	8.05	41,500	-0.24	6.88%	313.48	-0.23	10.09	2.03
VIC	Real Estate Management & Development	7.62	106,900	0.00	1.22%	179.455	0.00	40.19	4.21
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.02	75,900	-2.32	3.60%	222.177	-1.40	17.92	3.95
VHM	Real Estate Management & Development	4.95	100,000	-1.48	4.08%	271.818	-0.87	14.50	4.39
MBB	Banks	4.81	27,150	-3.04	4.83%	638.15	-1.77	9.16	1.59
MWG	Specialty Retail	4.24	132,800	-2.50	5.15%	119.909	-1.28	15.59	3.95
VCB	Banks	4.18	97,300	-1.12	6.87%	109.491	-0.56	21.01	3.86
MSN	Food Products	3.83	88,400	-2.32	4.00%	146.49	-1.07	42.77	5.05
VJC	Airlines	3.78	136,800	-0.29	1.77%	48.399	-0.13	#N/A N/A	5.13
STB	Banks	3.31	18,350	-3.42	4.64%	440.887	-1.38	13.92	1.17
NVL	Real Estate Management & Development	3.16	80,600	-0.98	2.37%	131.312	-0.37	13.96	3.18
HDB	Banks	3.08	26,200	-2.78	4.65%	117.25	-1.04	9.72	1.90
CTG	Banks	2.26	38,300	-0.78	4.00%	396.121	-0.21	12.99	1.72
VRE	Real Estate Management & Development	1.89	34,550	-2.68	5.59%	131.411	-0.61	34.53	2.77
TPB	Banks	1.87	28,650	-3.70	4.91%	117.88	-0.84	8.02	1.85
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.71	83,800	-0.95	3.61%	31.298	-0.19	18.25	3.85
SSI	Capital Markets	1.27	33,450	-4.02	5.91%	530.594	-0.62	18.24	2.13
KDH	Real Estate Management & Development	1.22	31,950	-2.59	5.27%	37.689	-0.38	15.46	2.31
PDR	Real Estate Management & Development	1.05	62,800	-2.33	3.04%	127.178	-0.29	21.23	4.88
GAS	Gas Utilities	0.92	90,900	-0.11	3.37%	120.324	-0.01	19.13	3.72
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.82	57,800	-1.20	5.18%	252.745	-0.12	84.82	3.45
REE	Industrial Conglomerates	0.81	55,500	-2.80	5.69%	53.254	-0.28	10.57	1.50
BID	Banks	0.73	42,750	-2.40	4.61%	91.233	-0.21	20.11	2.20
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.62	12,600	-1.95	4.44%	129.357	-0.15	18.55	1.05
SBT	Food Products	0.59	22,500	-1.75	6.51%	74.177	-0.12	23.78	1.78
TCH	Machinery	0.49	21,800	-4.18	6.25%	104.132	-0.25	8.47	1.56
BVH	Beverages	0.47	60,000	-2.12	4.03%	29.856	-0.12	34.65	2.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn